TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12 - 9 - 2023
"V/v: Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Hải Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Nhật Đại

Ông Hoàng Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 06 năm 2023 về "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1973; (vắng mặt)

- Bị đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1977; (vắng mặt)

Cùng trú tại: thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 09/06/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Q trình bày: anh và chị Hà Thị H kết hôn từ năm 1997 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang. Quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống chung không hòa thuận, hạnh phúc. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nhưng vì hai con nên vợ chồng anh chị cố gắng tự hòa giải để tiếp tục duy trì cuộc sống chung tuy nhiên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, anh chị đã sống ly thân được 04 năm nay. Nay các con anh chị đã trưởng thành, có gia đình riêng, nhận thấy tình cảm vợ chồng không

còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Nguyễn Văn Q đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hà Thị H. Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị H, sinh ngày 20/6/1997 và cháu Nguyễn Văn Q, sinh ngày 29/01/2000, các cháu đều đã đủ 18 tuổi nên anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 04/7/2023 chị Hà Thị H trình bày: Vợ chồng chị tự nguyện tìm hiểu và về chung sống với nhau từ năm 1997 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện Vị Xuyên. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2014 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do làm ăn kinh tế bị thua lỗ, bản thân chị H bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xử về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và bị kết án 03 năm tù. Trong thời gian chị H đi chấp hành án anh Q không quan tâm và không đi thăm chị lần nào khiến cho tình cảm vợ chồng rạn nứt. Đến năm 2016 khi chị H chấp hành án xong trở về địa phương, vợ chồng vẫn chung sống với nhau bình thường nhưng không còn hạnh phúc như trước đây. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng từ năm 2020, nguyên nhân do chị H đi làm ăn xa, chồng chị ở nhà đi gái, chị bắt được các tin nhắn trên điện thoại của anh Q, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, không còn tình cảm với nhau, vợ chồng chị đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Nay anh Q xin ly hôn chị không nhất trí vì các con đã lớn nên chị vẫn muốn vợ chồng kể cả ly thân cũng được nhưng không ly hôn, vẫn phải sống với nhau dưới một mái nhà để khi con cái trở về có cả bố và mẹ. Về con chung, quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị H, sinh năm 1997 và cháu Nguyễn Văn Q, sinh năm 2000, các cháu đã đủ 18 tuổi nên chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Vợ chồng chị có tài sản chung là nhà đất nhưng hiện đang thế chấp ở ngân hàng nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về công nợ chung: Chị có vay nợ nhiều nhưng các giấy vay tiền chỉ có một mình chị đứng tên vay nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngày 06/7/2023 chị đi làm ăn ở miền nam, đã đặt vé máy bay do đó chị xin vắng mặt tại tòa án trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ việc ly hôn giữa chị và anh Q.

Do chị Hà Thị H có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ việc ly hôn, anh Nguyễn Văn Q có đơn đề nghị không tiến hành phiên hòa giải, do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án.

Tại các biên bản xác minh của Toà án nhân dân huyện Bắc Quang với anh Nguyễn Văn Q là con đẻ của anh Nguyễn Văn Q và chị Hà Thị H; trưởng thôn B, xã T; phản ánh về tình trạng hôn nhân của anh Nguyễn Văn Q và chị Hà Thị H như sau: Anh Nguyễn Văn Q và chị Hà Thị H tự nguyện tìm hiểu và về chung sống với nhau từ năm 1997 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện Vị Xuyên. Quá trình chung sống, vợ chồng hoàn thuận đến khoảng năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do việc làm ăn kinh tế của anh chị không thuận lợi, ngoài ra chị H còn phải đi chấp hành án tù mấy năm khiến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Mâu thuẫn trầm trọng và anh chị đã sống ly thân nhiều

năm nay. Về con chung anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị H và cháu Nguyễn Văn Q, các cháu đã đủ 18 tuổi và đã có gia đình riêng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động tố tụng dân sự phát biểu: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã thực hiện đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn chị Hà Thị H. Về con chung: quá trình chung sống ông bà có 02 con chung nhưng đã đủ 18 tuổi do đó không đề cập, giải quyết. Về tài sản chung: đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về án phí: nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Q có đơn khởi kiện "Ly hôn" với bị đơn là chị Hà Thị H, chị Hà Thị H có nơi cư trú tại thôn B, xã T, huyện B, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa đều có đơn xin xét xử, giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Q và chị Hà Thị H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Hà Thị H xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng anh chị hòa thuận đến khoảng năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, việc làm ăn kinh tế không thuận lợi, ngoài ra chị H còn phải đi chấp hành án tù mấy năm khiến cho tình cảm vợ chồng rạn nứt. Mâu thuẫn trầm trọng, anh chị đã sống ly thân nhiều năm nay, không còn quan tâm đến nhau. Xét thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay anh Nguyễn Văn Q có yêu cầu xin ly hôn chị Hà Thị H. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn chị Hà Thị H.

[4] Về việc nuôi con: Quá trình chung sống vợ chồng anh chị có 02 con chung là Nguyễn Thị H sinh ngày 20/6/1997 và Nguyễn Văn Q sinh ngày

29/01/2000, các con chung đã đủ 18 tuổi, các đương sự không yêu cầu giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về chia tài sản chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: nguyên đơn anh Nguyễn Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn chị Hà Thị H.

2. Về án phí: anh Nguyễn Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên lai số 0003282 ngày 28 tháng 6 năm 2023.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Hải Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Tuấn Vĩnh

Nguyễn Thị Oanh Nguyễn Hồng Diện

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Đông Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Tuấn Vĩnh

Nguyễn Đàm Thuyên Nguyễn Hồng Diện Hà Tuấn Vĩnh